|  |  |
| --- | --- |
| **ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HÀ TĨNH** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 261/TTr-UBND | *Hà Tĩnh, ngày 06 tháng 7 năm 2020* |

TỜ TRÌNH  
Về việc quyết định chủ trương đầu tư và điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án đầu tư công; bổ sung danh mục, mức vốn dự án sử dụng vốn ngân sách địa phương giai đoạn 2016 - 2020

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015;*

*Căn cứ Luật Đầu tư công số 49/2019/QH14 ngày 14/06/2019*

*Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH14 ngày 18/06/2014.*

*Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020 của Chính phủ về Quy định chi tiết một số điều của Luật Đầu tư công; Nghị định số 68/2019/NĐ-CP ngày 14/8/2019 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng; Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình; Nghị định số 42/2017/NĐ-CP ngày 05/4/2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 về quản lý dự án đầu tư xây dựng;*

*Căn cứ Nghị Quyết 75/NQ-HĐND ngày 13/12/2017 của HĐND tỉnh về kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn cân đối ngân sách địa phương giai đoạn 2016 - 2020; Nghị quyết 120/NQ-HĐND ngày 13/12/2018 của HĐND tỉnh về Điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn ngân sách địa phương giai đoạn 2016 - 2020; Nghị quyết số 165/NQ-HĐND ngày 20/8/2019 của HĐND tỉnh về việc phê duyệt, điều chỉnh chủ trương đầu tư và bổ sung hạn mức danh mục sử án sử dụng vốn ngân sách địa phương giai đoạn 2016 - 2021;*

*Căn cứ Thông báo kết luận của Thường trực Tỉnh ủy số 1103-TB/TU ngày 15/3/2020 về tiếp tục tăng cường các biện pháp phòng, chống dịch Covid-19;*

Thực hiện Kế hoạch số 218/KH-HĐND ngày 27/5/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh về chuẩn bị nội dung kỳ họp thứ 15, HĐND tỉnh khoá XVII (kỳ họp giữa năm 2020); sau khi xem xét đề nghị của Kế hoạch và Đầu tư tại Văn bản 1675/SKHĐT-TĐGSĐT ngày 06/7/2020, Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét quyết định chủ trương đầu tư và điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án đầu tư công; bổ sung danh mục, mức vốn dự án sử dụng vốn ngân sách địa phương giai đoạn 2016 - 2020, với các nội dung chủ yếu sau:

**A. QUYẾT ĐỊNH CHỦ TRƯƠNG ĐẦU TƯ VÀ ĐIỀU CHỈNH CHỦ TRƯƠNG ĐẦU TƯ CÁC DỰ ÁN ĐẦU TƯ CÔNG**

**I. THÔNG TIN CHUNG CỦA CÁC DỰ ÁN**

**1. Dự án Đường giao thông trục chính kết nối Cụm công nghiệp Yên Huy, xã Khánh Vĩnh Yên, huyện Can Lộc:**

1.1. Sự cần thiết đầu tư:

Dự án đầu tư xây dựng và khai thác hạ tầng Cụm công nghiệp Yên Huy gắn với phát triển làng nghề truyền thống Mộc Tràng Đình, huyện Can Lộc được UBND tỉnh chấp thuận chủ trương đầu tư tại Quyết định số 1675/QĐ-UBND ngày 21/6/2017. Đến nay, Nhà đầu tư đã cơ bản hoàn thành các hạng mục hạ tầng kỹ thuật trong Cụm công nghiệp theo quy hoạch được duyệt và đã có một số Nhà đầu tư thứ cấp quan tâm để để thực hiện các dự án sản xuất kinh doanh trong cụm. Tuy vậy, hiện trạng hạ tầng kết nối phía ngoài cụm chưa được đầu tư đồng bộ, đặc biệt là tuyến đường trục chính dài khoảng 950m kết nối với Cụm hiện đang là đường đất nội đồng và đoạn tuyến kết nối với đường trục chính dài khoảng 750m là đường nhựa đã đầu tư từ lâu, hiện đã xuống cấp nên ảnh hưởng rất lớn đến việc thu hút các Nhà đầu tư thứ cấp, di dời các hộ làng nghề mộc Tràng Đình vào sản xuất trong cụm.

Để đẩy nhanh việc di dời các hộ dân làng nghề mộc Tràng Đình vào cụm công nghiệp, hỗ trợ nhà đầu tư trong việc kêu gọi, thu hút các nhà đầu tư thứ cấp vào cụm sản xuất, kinh doanh thì việc đầu tư xây dựng tuyến đường trục chính theo cơ chế hỗ trợ của Nghị quyết số 86/2018/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân tỉnh là phù hợp điều kiện thực tế.

1.2. Chủ đầu tư: UBND huyện Can Lộc

1.3. Mục tiêu đầu tư: Kết nội hạ tầng trong và ngoài Cụm công nghiệp Yên Huy, cụ thể hóa chính sách hỗ trợ phát triển công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp theo Nghị quyết số 86/2018/NQ-HĐND ngày 28/7/2018 của HĐND tỉnh, hỗ trợ nhà đầu tư trong việc kêu gọi, thu hút các nhà đầu tư thứ cấp vào đầu tư sản xuất kinh doanh trong Cụm công nghiệp Yên Huy; kết hợp phục vụ phát triển kinh tế xã hội và nhu cầu đi lại của người dân trên địa bàn xã Khánh Vĩnh Yên, huyện Can Lộc.

1.4. Địa điểm thực hiện dự án: Xã Khánh Vĩnh Yên, huyện Can Lộc, tỉnh Hà Tĩnh.

1.5. Phân loại dự án: Dự án nhóm C.

1.6. Nội dung, quy mô đầu tư (dự kiến):

Đầu tư xây dựng tuyến đường với tổng chiều dài khoảng 1,7km, đạt tiêu chuẩn đường cấp IV đồng bằng (TCVN 4054:05) với nền đường Bnền=9,0m; mặt đường Bmặt=7,0m; lề đất Blđ=2x1,0m, công trình thoát nước dọc tuyến, công trình thoát nước trên tuyến và các hạng mục phụ trợ.

Quá trình thực hiện dự án, yêu cầu UBND huyện tổ chức cắm mốc GPMB đảm bảo theo quy hoạch và tổ chức quản lý chặt chẽ mốc GPMB để tổ chức mở rộng dự án khi đáp ứng như cầu.

1.7. Tổng mức đầu tư (dự kiến): 18,0 tỷ đồng.

1.8. Nguồn vốn: Ngân sách tỉnh hỗ trợ tối đa 17,0 tỷ đồng trong giai đoạn 2016 - 2020 và giai đoạn 2021 - 2025 từ nguồn hỗ trợ phát triển cụm công nghiệp theo chính sách quy định tại Nghị quyết số 86/2018/NQ-HĐND ngày 28/7/2018 của HĐND tỉnh; UBND huyện Can Lộc bố trí 01 tỷ đồng từ ngồn ngân sách huyện.

Khả năng cân đối vốn:

- Phần ngân sách tỉnh hỗ trợ: Ngân sách tỉnh hỗ trợ 17,0 tỷ đồng từ nguồn chính sách hỗ trợ phát triển cụm công nghiệp (Dự kiến bố trí 08 tỷ đồng trong dự toán thu chi ngân sách Nhà nước năm 2020). Phần còn thiếu khoảng 09 tỷ đồng dự kiến cân đối trong phạm vi tổng số vốn thực hiện nhiệm vụ chi ngân sách từ nguồn hỗ trợ phát triển công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp của tỉnh trong giai đoạn 2021 - 2025.

- Phần ngân sách huyện Can Lộc: Bố trí 01 tỷ đồng theo cam kết của UBND huyện.

1.9. Thời gian thực hiện dự án: Năm 2020 - 2022.

1.10. Hình thức đầu tư của dự án: Xây dựng mới, kết hợp nâng cấp mở rộng.

1.11. Hình thức quản lý dự án: Theo quy định hiện hành.

**2. Dự án Hạ tầng giao thông kết nối trong và ngoài hàng rào Cụm công nghiệp Cổng Khánh 1, thị xã Hồng Lĩnh:**

2.1. Sự cần thiết đầu tư:

Dự án Đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật Cụm công nghiệp Cổng Khánh 1, thị xã Hồng Lĩnh đã được UBND tỉnh chấp thuận chủ trương đầu tư cho Công ty CP đầu tư IDI tại Quyết định số 768/QĐ-UBND ngày 15/4/2019; hiện Nhà đầu tư đang trong quá trình hoàn thiện các hồ sơ thủ tục để được giao đất triển khai xây dựng - kinh doanh hạ tầng cụm công nghiệp theo quy định. Tuy vậy, hạ tầng kết nối với Cụm công nghiệp Cổng Khánh hiện chưa được đầu tư (hiện trạng đang đường đất, cầm trên tuyến đang là cầu tạm) nên sẽ có những khó khăn nhất định trong việc đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật trong cụm và khai thác hạ tầng kỹ thuật khi nhà đầu tư triển khai xây dựng dự án Cụm công nghiệp hoàn thành.

Để tháo gỡ khó khăn trên, việc đầu tư xây dựng tuyến đường trục chính vào cụm công nghiệp như đề xuất của UBND thị xã Hồng Lĩnh là phù hợp điều kiện thực tế.

2.2. Chủ đầu tư: UBND thị xã Hồng Lĩnh:

2.3. Mục tiêu đầu tư: Kết nội hạ tầng trong và ngoài Cụm công nghiệp Cổng Khánh 1, cụ thể hóa chính sách hỗ trợ phát triển công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp theo Nghị quyết số 86/2018/NQ-HĐND ngày 28/7/2018 của HĐND tỉnh, hỗ trợ nhà đầu tư trong việc kêu gọi, thu hút các nhà đầu tư thứ cấp vào đầu tư sản xuất kinh doanh trong Cụm công nghiệp Cổng Khánh 1; kết hợp phục vụ phát triển kinh tế xã hội và nhu cầu đi lại của người dân trên địa bàn.

2.4. Địa điểm thực hiện dự án: thị xã Hồng Lĩnh, tỉnh Hà Tĩnh.

2.5. Phân loại dự án: Dự án nhóm C.

2.6. Nội dung, quy mô đầu tư (dự kiến):

Đầu tư xây dựng tuyến đường kết nối từ đường Quốc lộ 1 tuyến tránh thị xã Hồng Lĩnh vào Cụm công nghiệp theo quy hoạch với tổng chiều dài khoảng 850m, quy hoạch đạt đường cấp IV đồng bằng (TCVN 4054:05) có Bnền=9m, Bmặt=7m, Blgc=2x0,5m; đầu tư xây dựng mới cầu trên tuyến với tổng chiều dài khoảng 45m, khổ cầu 9m và hệ thống công trình trên tuyến.

2.7. Tổng mức đầu tư (dự kiến): 28,0 tỷ đồng.

2.8. Nguồn vốn: Ngân sách tỉnh hỗ trợ 28,0 tỷ đồng trong giai đoạn 2016 - 2020 và giai đoạn 2021 - 2025 từ nguồn hỗ trợ phát triển cụm công nghiệp theo chính sách quy định tại Nghị quyết số 86/2018/NQ-HĐND ngày 28/7/2018 của HĐND tỉnh.

Khả năng cân đối vốn:

- Ngân sách tỉnh bố trí 28,0 tỷ đồng từ nguồn chính sách hỗ trợ phát triển cụm công nghiệp (Dự kiến bố trí 05 tỷ đồng trong dự toán thu chi ngân sách Nhà nước năm 2020).

- Phần còn thiếu khoảng 23 tỷ đồng dự kiến cân đối trong phạm vi tổng số vốn thực hiện nhiệm vụ chi ngân sách từ nguồn hỗ trợ phát triển công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp của tỉnh trong giai đoạn 2021 - 2025.

2.9. Thời gian thực hiện dự án: Năm 2020 - 2022.

2.10. Hình thức đầu tư của dự án: Xây dựng mới.

**3. Dự án Di dời, tái định cư các hộ dân tổ dân phố Thắng Lợi và Nhân Thắng, phường Kỳ Phương, thị xã Kỳ Anh:**

3.1. Sự cần thiết đầu tư:

Tổ dân phố Thắng Lợi và Nhân Thắng, phường Kỳ Phương, thị xã Kỳ Anh nằm trong vùng quy hoạch xây dựng dự án nhà máy nhiệt điện 3 (cạnh dự án Formosa). Năm 2011, khi dự án Fomosa triển khai xây dựng hàng rào dự án và Ban Quản lý Khu kinh tế xây dựng kênh tách nước phân lũ đã làm ngập úng cục bộ trong mùa mưa lũ, điều kiện kinh tế và kết cấu hạ tầng hết sức khó khăn, ảnh hưởng đến đời sống, gây bức xúc trong Nhân dân và có kiến nghị nhiều lần. Trên cơ sở đó, phương án di dời các hộ dân khu vực này đã được Thường trực HĐND tỉnh chấp thuận tại Văn bản số 128/TB-HĐND ngày 04/4/2019.

3.2. Chủ đầu tư: UBND thị xã Kỳ Anh.

3.3. Mục tiêu đầu tư: Khắc phục tình trạng ngập úng trong mùa mưa lũ, đảm bảo ổn định đời sống cho Nhân dân tại tổ dân phố Thắng Lợi và Nhân Thắng, phường Kỳ Phương; góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế xã hội và đảm bảo tình hình an ninh trật tự trên địa bàn.

3.4. Địa điểm thực hiện dự án: Tổ dân phố Thắng Lợi và Tổ dân phố Nhân Thắng, phường Kỳ Phương, thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh.

3.5. Phân loại dự án: Dự án nhóm B.

3.6. Nội dung, quy mô đầu tư (dự kiến):

- Số hộ bị ảnh hưởng được bồi thường, hỗ trợ: 188 hộ.

- Diện tích đất thu hồi, bồi thường: 120.969,604m2.

- Số hộ dự kiến phải cấp đất tái định cư khi thực hiện phương án di dời: 131 hộ.

- Phương án tái định cư: Sử dụng hạ tầng tái định cư đã có sẵn trên địa bàn thị xã Kỳ Anh.

3.7. Tổng mức đầu tư (dự kiến): 128,618 tỷ đồng.

3.8. Nguồn vốn: Ngân sách tỉnh và huy động các nguồn vốn hợp pháp khác trong giai đoạn 2016 - 2020 và giai đoạn 2021 - 2025.

Khả năng cân đối vốn: Đây là dự án thuộc kế hoạch đầu tư công trung hạn bổ sung ngân sách tỉnh giai đoạn 2016 - 2020 với hạn mức 97.610 triệu đồng; theo đó khả năng cân đối vốn được xác định như sau:

- Năm 2020: Ngân sách tỉnh cân đối, bố trí 76.000 triệu đồng theo Nghị quyết số 170/NQ-HĐND ngày 15/12/2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh.

- Phần vốn còn thiếu dự kiến ngân sách tỉnh bố trí tiếp 52.618 triệu đồng trong kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025.

3.9. Thời gian thực hiện dự án: Năm 2020 - 2023.

3.10. Hình thức đầu tư của dự án: Bồi thường, di dời, tái định cư.

**4. Dự án Cải tạo, nâng cấp Hồ sinh thái Khu di tích Ngã ba Đồng Lộc (giai đoạn 2)**

4.1. Sự cần thiết đầu tư:

Khu di tích Ngã ba Đồng Lộc được xếp hạng Khu di tích lịch sử cấp Quốc gia năm 1989; được Đảng, Nhà nước, Trung ương đoàn TNCS Hồ Chí Minh, Đảng bộ và nhân dân tỉnh Hà Tĩnh xây dựng thành Khu tưởng niệm các liệt sỹ TNXP toàn quốc. Đồng thời, ngày 09/12/2013, Thủ tướng Chính phủ đã ký Quyết định số 2383/QĐ-TTg xếp hạng Ngã ba Đồng Lộc và di tích tại xã Hương Đô (Hương Khê) là di tích Quốc gia đặc biệt trong hệ thống di tích đường Trường Sơn - đường Hồ Chí Minh. Ngày nay, Ngã ba Đồng Lộc đã trở thành địa chỉ đỏ góp phần giáo dục đạo đức truyền thống cách mạng cho các thế hệ trẻ; thu hút đông đảo du khách trong và ngoài nước (với trên 300.000 lượt mỗi năm), tạo thành cầu nối, góp phần phát triển ngành du lịch của tỉnh nhà.

Theo quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/2000 đã được phê duyệt; Khu di tích có tổng diện tích hơn 100ha. Hiện tại, cơ sở hạ tầng theo quy hoạch đã được quan tâm, đầu tư tương đối đồng bộ; tuy nhiên, vẫn còn một số hạng mục khác chưa được thực hiện, trong đó có khu vực Hồ sinh thái phía Bắc, với tổng diện tích khoảng 3,06 ha (hiện có 10 hộ dân sống tại khu vực này chưa được di dời) đã ảnh hưởng tới mỹ quan kiến trúc, tính tôn nghiêm, hiệu quả khai thác của Khu di tích. Trước tình hình đó, việc đề xuất triển khai thực hiện dự án Cải tạo, nâng cấp Hồ sinh thái Khu di tích Ngã ba Đồng Lộc (giai đoạn 2) là cần thiết và phù hợp với điều kiện thực tế.

4.2. Chủ đầu tư: Ban QLDA ĐTXDCT dân dụng và công nghiệp tỉnh.

4.3. Mục tiêu đầu tư: Tạo vẻ đẹp cảnh quan, cải thiện môi trường, sinh thái; từng bước hoàn thiện cơ sở hạ tầng Khu di tích, góp phần tưởng nhớ công ơn của các Anh hùng Liệt sỹ; giáo dục truyền thống cách mạng cho các thế hệ trẻ; thu hút khách du lịch trong và ngoài nước, đóng góp vào việc phát triển du lịch của tỉnh Hà Tĩnh.

4.4. Địa điểm thực hiện dự án: Tại Khu di tích Ngã ba Đồng Lộc, huyện Can Lộc.

4.5. Phân loại dự án: Dự án nhóm C.

4.6. Nội dung, quy mô đầu tư (dự kiến):

Đầu tư xây dựng Hồ sinh thái và các hạng mục hạ tầng kỹ thuật, công trình phụ trợ trên diện tích khoảng 2,18 ha theo quy hoạch được duyệt, cụ thể:

- Hồ sinh thái phía Bắc, diện tích khoảng 0,83 ha.

- Hạ tầng kỹ thuật (sân đường nội bộ, điện chiếu sáng, hàng rào, ...) và các công trình phụ trợ, diện tích khoảng 1,35 ha.

4.7. Tổng mức đầu tư (dự kiến): 30,0 tỷ đồng.

4.8. Nguồn vốn: Nguồn vốn chi một số nhiệm vụ do ngân sách Trung ương hỗ trợ được bố trí tại Mục III, Phụ lục 02, Quyết định số 4316/QĐ-UBND ngày 31/12/2019 của UBND tỉnh.

Khả năng cân đối vốn: Đảm bảo khả năng cân đối trong năm 2020 từ nguồn chi một số nhiệm vụ Ngân sách Trung ương hỗ trợ tại phần III, phụ lục số 02 Quyết định số 4316/QĐ-UBND ngày 31/12/2019 của UBND tỉnh, với mức hỗ trợ dự kiến là 30,0 tỷ đồng.

4.9. Thời gian thực hiện dự án: Năm 2020.

4.10. Hình thức đầu tư của dự án: Cải tạo, nâng cấp, xây dựng mới.

**5. Dự án Đầu tư xây dựng công trình thay thế nguồn cấp nước thô cho Nhà máy nước Bắc Thạch Hà:**

5.1. Sự cần thiết đầu tư:

Nhà máy nước Bắc Thạch Hà có công suất thiết kế 3.000m3/ng.đ, cung cấp nước sạch cho khoảng 5.500 hộ dân của 07 xã của huyện Thạch Hà (Thạch Liên, Thạch Kênh, Việt Xuyên, Phù Việt, Thạch Thanh, Thạch Tiến) và 02 thôn của xã Quang Lộc, huyện Can Lộc. Hiện tại nguồn nước thô của Nhà máy được lấy từ sông Già là sông chảy qua nhiều địa phương, với nhiều khu vực dân cư, sản xuất nông nghiệp, chăn nuôi gia súc nên tiềm ẩn nguy cơ về mất an toàn chất lượng nguồn nước (theo kết quả quan trắc mạng lưới từ năm 2018 đến nay, tại một số thời điểm lấy mẫu có một số chỉ tiêu vượt tiêu chuẩn cho phép như: BOD5, COD, Hàm lượng Fe, …; trong đó, năm 2019 phải dừng cấp nước 14 ngày để xử lý thau rửa nguồn nước). Trước tình hình đó, để nâng cao chất lượng nguồn nước, giảm thiểu các rủi ro có thể ảnh hưởng đến sức khỏe của Nhân dân; việc đầu tư xây dựng công trình thay thế nguồn cấp nước thô cho Nhà máy nước Bắc Thạch Hà (sang lấy nước từ Hồ Cửa Thờ - Trại Tiểu) là cần thiết và phù hợp với điều kiện thực tế.

5.2. Chủ đầu tư: Trung tâm Nước sạch và VSMT nông thôn.

5.3. Mục tiêu đầu tư: Nâng cao chất lượng nguồn nước thô, giảm thiểu các rủi ro có thể ảnh hưởng đến sức khỏe của Nhân dân; nâng cao hiệu quả khai thác, vận hành cho Nhà máy nước Bắc Thạch Hà.

5.4. Địa điểm thực hiện dự án: Các huyện: Can Lộc, Thạch Hà.

5.5. Phân loại dự án: Dự án nhóm C.

5.6. Nội dung, quy mô đầu tư (dự kiến):

- Xây dựng cụm đầu mối (Nhà đặt máy bơm; hố thu nước; hệ thống cấp điện, …) đặt sau cống lấy nước của Hồ Cửa Thờ - Trại Tiểu.

- Lắp đặt tuyến ống dẫn nước thô từ công trình đầu mối về nhà máy, với tổng chiều dài khoảng 12,3km.

5.7. Tổng mức đầu tư (dự kiến): Không quá 15,0 tỷ đồng.

5.8. Nguồn vốn: Ngân sách tỉnh (từ các nguồn tăng thu, tiết kiệm chi, nguồn dự phòng ngân sách xây dựng cơ bản tập trung và các khoản bổ sung khác từ Trung ương (nếu có) trong giai đoạn 2016 - 2020 và giai đoạn 2021 - 2025).

Khả năng cân đối vốn: Từ nguồn tăng thu, tiết kiệm chi, nguồn dự phòng ngân sách xây dựng cơ bản tập trung và các khoản bổ sung khác từ Trung ương (nếu có),... (Kế hoạch trong năm 2020 bố trí 11,175 tỷ đồng theo nội dung Văn bản số 2281/UBND-TH2 ngày 10/4/2020 của UBND tỉnh và Văn bản số 209/HĐND ngày 20/5/2020 của Thường trực HĐND tỉnh).

5.9. Thời gian thực hiện dự án: Năm 2020 - 2021.

5.10. Hình thức đầu tư của dự án: Đầu tư mới.

**6. Dự án Mở rộng Nhà máy nước Bắc Cẩm Xuyên cấp cho xã Cẩm Quang, huyện Cẩm Xuyên:**

6.1. Sự cần thiết đầu tư:

Cẩm Quang là xã nằm về phía Bắc của huyện Cẩm Xuyên, có diện tích 957,29 ha, với khoảng 1.603 hộ/6.033 nhân khẩu. Hiện tại, Nhân dân trên địa bàn chủ yếu sử dụng thống cấp nước nhỏ lẻ, hộ gia đình tiềm ẩn các nguy cơ về đảm bảo an toàn chất lượng nước. Theo kết quả điều tra sơ bộ của UBND xã Cẩm Quang thì có trên 90% số hộ gia đình có nhu cầu và đăng ký sử dụng nước sạch tập trung. Vì vậy, để cung cấp nước sinh hoạt đảm bảo tiêu chuẩn cho Nhân dân; góp phần thực hiện hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ trong Xây dựng NTM[[1]](#footnote-1) và Quy hoạch cấp nước sinh hoạt nông thôn tỉnh Hà Tĩnh[[2]](#footnote-2); việc đầu tư xây dựng công trình Mở rộng nhà máy nước Bắc Cẩm Xuyên cấp cho xã Cẩm Quang là cần thiết và phù hợp với điều kiện thực tế.

6.2. Chủ đầu tư: Trung tâm Nước sạch và VSMT nông thôn.

6.3. Mục tiêu đầu tư: Nhằm cung cấp nước sinh hoạt đảm bảo tiêu chuẩn cho Nhân dân xã Cẩm Quang; góp phần thực hiện hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ trong Xây dựng NTM và Quy hoạch cấp nước sinh hoạt nông thôn tỉnh Hà Tĩnh; nâng cao hiệu quả khai thác, vận hành của Nhà máy nước Bắc Cẩm Xuyên.

6.4. Địa điểm thực hiện dự án: Huyện Cẩm Xuyên.

6.5. Phân loại dự án: Dự án nhóm C.

6.6. Nội dung, quy mô đầu tư (dự kiến):

- Đầu tư nâng công suất Nhà máy nước Bắc Cẩm Xuyên: Bổ sung cụm xử lý nước công suất dự kiến 2.500m3/ngày.đêm.

- Xây dựng mạng lưới tuyến ông cấp I, II để cấp nước từ Nhà máy đến các khu vực dân cư.

6.7. Tổng mức đầu tư (dự kiến): 15,0 tỷ đồng.

6.8. Nguồn vốn: Ngân sách tỉnh trong giai đoạn 2016 - 2020 và giai đoạn 2021 – 2025.

Khả năng cân đối vốn: Từ nguồn tăng thu, tiết kiệm chi, nguồn dự phòng ngân sách xây dựng cơ bản tập trung và các khoản bổ sung khác từ Trung ương (nếu có),... (Dự kiến bố trí trong năm 2020 bố trí 11,175 tỷ đồng theo nội dung Văn bản số 2281/UBND-TH2 ngày 10/4/2020 của UBND tỉnh và Văn bản số 209/HĐND ngày 20/5/2020 của Thường trực HĐND tỉnh).

6.9. Thời gian thực hiện dự án: Năm 2020 - 2021.

6.10. Hình thức đầu tư của dự án: Đầu tư mới, nâng cấp.

**7. Dự án Hạ tầng Khu dân cư Đồng Bàu Rạ, phường Hà Huy Tập, thành phố Hà Tĩnh:**

7.1. Sự cần thiết đầu tư:

Khu quy hoạch khu dân cư Đồng Bàu Rạ thuộc phường Hà Huy Tập, thành phố Hà Tĩnh; có diện tích khoảng 5,15ha (chủ yếu là đất sản xuất nông nghiệp, hiệu quả thấp), vị trí tiếp giáp đường Lê Duẩn kéo dài (một trong các tuyến trục chính đô thị). Hiện tại, tuyến đường này đang được đầu tư xây dựng, sau khi hoàn thành sẽ là một trong các tuyến trục chính đô thị quan trọng của thành phố Hà Tĩnh. Để nâng cao hiệu quả sử dụng quỹ đất đất, chỉnh trang đô thị, góp phần tăng nguồn thu ngân sách để cân đối đầu tư các công trình, dự án trên địa bàn, đồng thời, đáp ứng nhu cầu về đất ở cho nhân dân thì việc triển khai đầu tư dự án Hạ tầng Hạ tầng Khu dân cư Đồng Bàu Rạ, phường Hà Huy Tập, thành phố Hà Tĩnh là cần thiết.

7.2. Chủ đầu tư: UBND thành phố Hà Tĩnh.

7.3. Mục tiêu đầu tư: Đáp ứng nhu cầu về đất ở cho nhân dân trên địa bàn, chỉnh trang cơ sở hạ tầng tại khu vực; góp phần thực hiện đề án phát triển quỹ đất để tạo vốn xây dựng kết cấu hạ tầng phát triển KTXH trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2012 - 2020 và tăng thu ngân sách địa phương.

7.4. Địa điểm thực hiện dự án: Phường Hà Huy Tập, thành phố Hà Tĩnh .

7.5. Phân loại dự án: Dự án nhóm B.

7.6. Nội dung, quy mô đầu tư (dự kiến): Đầu tư xây dựng hoàn chỉnh hạ tầng kỹ thuật (đường giao thông; hệ thống cấp, thoát nước; hệ thống cấp điện; điện chiếu sáng; ...) trên diện tích khoảng 5,15 ha theo quy hoạch được duyệt

7.7. Tổng mức đầu tư (dự kiến): 82,851 tỷ đồng.

7.8. Nguồn vốn: Ứng từ Quỹ phát triển đất tỉnh và hoàn ứng từ nguồn đấu giá các lô đất hình thành từ dự án.

7.9. Thời gian thực hiện dự án: Hoàn thành trong Quý I/2021.

7.10. Hình thức đầu tư của dự án: Đầu tư mới.

**8. Dự án Khoa dinh dưỡng và một số hạng mục hạ tầng kỹ thuật – Bệnh viện Phục hồi chức năng Hà Tĩnh:**

8.1. Sự cần thiết đầu tư:

Năm 2018 - 2020, tại Bệnh viện Phục hồi chức năng triển khai đầu tư xây dựng Khu điều trị nội trú và nội A. Để đảm bảo điều kiện phục vụ thi công công trình chính; quá trình triển khai phải thực hiện dỡ bỏ một phần nhà bếp và nhà ăn của bệnh viện (01 tầng); phần diện tích còn lại rất nhỏ hẹp (khoảng 100 m2) không đáp ứng nhu cầu hoạt động của bệnh viện. Trước tình hình đó, để đáp ứng nhu cầu ăn uống, cung cấp dinh dưỡng cho cho nhân viên y tế, người bệnh và người nhà người bệnh đến khám và điều trị thì việc thực hiện đầu tư xây dựng công trình là cần thiết và phù hợp với điều kiện thực tế.

8.2. Chủ đầu tư: Ban QLDA ĐTXDCT dân dụng và công nghiệp tỉnh.

8.3. Mục tiêu đầu tư: Đáp ứng nhu cầu ăn uống, cung cấp dinh dưỡng cho cho nhân viên y tế, người bệnh và người nhà người bệnh đến khám và điều trị; giảm thiểu việc đi lại, gánh nặng chi phí cho bệnh nhân; góp phần hoàn thiện cơ sở hạ tầng, nâng cao chất lượng công tác điều trị tại bệnh viện.

8.4. Địa điểm thực hiện dự án: Tại Bệnh viện Phục hồi chức năng Hà Tĩnh, thành phố Hà Tĩnh.

8.5. Phân loại dự án: Dự án nhóm C.

8.6. Nội dung, quy mô đầu tư (dự kiến): Xây dựng công trình 03 tầng, diện tích xây dựng khoảng 200m2 và các hạng mục phụ trợ.

8.7. Tổng mức đầu tư (dự kiến): 5,0 tỷ đồng.

8.8. Nguồn vốn: Nguồn giảm chi thường xuyên sự nghiệp y tế năm 2018, 2019 chuyển sang năm 2020.

8.9. Thời gian thực hiện dự án: Năm 2020 - 2021.

8.10. Hình thức đầu tư của dự án: Đầu tư mới.

**9. Dự án Xây dựng Labo kiểm nghiệm thực phẩm tại Trung tâm Kiểm nghiệm thuốc, mỹ phẩm, thực phẩm Hà Tĩnh:**

9.1. Sự cần thiết đầu tư:

Trung tâm Kiểm nghiệm thuốc, mỹ phẩm, thực phẩm Hà Tĩnh được kiện toàn cơ cấu tổ chức bộ máy, bổ sung nhiệm vụ (kiểm nghiệm thực phẩm) từ Trung tâm Kiểm nghiệm thuốc, mỹ phẩm Hà Tĩnh. Hiện tại, Trụ sở làm việc của Trung tâm đã được sử dụng hết theo đúng công năng thiết kế. Do bổ sung thêm chức năng, nhiệm vụ nên một số phòng, bộ phận chuyên môn khác còn phải bố trí tạm thời hoặc ghép chung với các phòng, bộ phận khác. Bên cạnh đó, một số trang thiết bị được đầu tư từ dự án Nâng cấp trang thiết bị y tế một số trung tâm chuyên khoa tuyến tỉnh nhưng chưa có phòng chức năng để lắp đặt và vận hành. Trong bối cảnh vệ sinh an toàn thực phẩm đang là vấn đề nóng, bức xúc; đặt ra yêu cầu ngày càng cao cho công tác kiểm nghiệm thực phẩm. Do đó, việc đề xuất đầu tư xây dựng hoàn thiện cơ sở hạ tầng, lắp đặt trang thiết bị, phục vụ nhu cầu hoạt động trong tình hình mới của Trung tâm Kiểm nghiệm thuốc, mỹ phẩm, thực phẩm Hà Tĩnh là cần thiết và phù hợp với điều kiện thực tế.

9.2. Chủ đầu tư: Ban QLDA ĐTXDCT dân dụng và công nghiệp tỉnh.

9.3. Mục tiêu đầu tư: Nhằm đáp ứng nhu cầu hoạt động của Trung tâm Kiểm nghiệm thuốc, mỹ phẩm, thực phẩm Hà Tĩnh; phục vụ cho công tác giám sát các mối nguy về an toàn thực phẩm, kịp thời xử lý các trường hợp vi phạm, góp phần nâng cao sức khỏe cho người dân.

9.4. Địa điểm thực hiện dự án: Tại Trung tâm Kiểm nghiệm thuốc, mỹ phẩm, thực phẩm Hà Tĩnh, xã Thạch Trung, thành phố Hà Tĩnh.

9.5. Phân loại dự án: Dự án nhóm C.

9.6. Nội dung, quy mô đầu tư (dự kiến): Xây dựng Nhà làm việc 03 tầng, diện tích xây dựng khoảng 183m2 và các hạng mục phụ trợ.

9.7. Tổng mức đầu tư (dự kiến): 4,0 tỷ đồng.

9.8. Nguồn vốn: Nguồn giảm chi thường xuyên sự nghiệp y tế năm 2018, 2019 chuyển sang năm 2020.

9.9. Thời gian thực hiện dự án: Năm 2020.

9.10. Hình thức đầu tư của dự án: Đầu tư mới.

**10. Dự án Đầu tư nâng cấp phòng họp trực tuyến và cải tạo, nâng cấp Trụ sở làm việc Trung tâm Thông tin – Công báo – Tin học, Văn phòng Đoàn ĐBQH, HĐND và UBND tỉnh:**

10.1. Sự cần thiết đầu tư:

Trụ sở Trung tâm Thông tin - Công báo - Tin học, Văn phòng Đoàn ĐBQH - HĐND và UBND tỉnh được đầu tư xây dựng từ năm 2003. Năm 2009, khu vực phòng làm việc tầng 2 tại Trung tâm được cải tạo thành Phòng họp trực tuyến của tỉnh, kết nối với các cơ quan Trung ương (Văn phòng Trung ương Đảng, Văn phòng Quốc hội, Văn phòng Chính phủ, các Bộ, ngành Trung ương) và các huyện, thị xã, thành phố. Tại đây thường xuyên tổ chức các cuộc họp trực tuyến của Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH, HĐND, UBND tỉnh và các cơ quan, đơn vị cấp tỉnh. Do việc đầu tư mang tính chất cải tạo tạm thời, diện tích nhỏ hẹp nên thường xuyên xẩy ra tình trạng quá tải; thiết bị, nội thất được sử dụng trong thời gian dài đã xuống cấp, ảnh hưởng đến công năng sử dụng và tính thẩm mỹ. Do đó, để đáp ứng yêu cầu về tổ chức các Hội nghị truyền hình của các cơ quan, đơn vị cấp tỉnh trong tình hình mới và phục vụ hoạt động của việc Trung tâm Thông tin - Công báo - Tin học, Văn phòng Đoàn ĐBQH - HĐND và UBND tỉnh, góp phần tổ chức triển khai các nhiệm vụ, giải pháp trong tâm phát triển Chính phủ điện tử theo Nghị quyết số [17/NQ-CP](https://vanbanphapluat.co/nghi-quyet-17-nq-cp-2019-nhiem-vu-giai-phap-trong-tam-phat-trien-chinh-phu-dien-tu) ngày 07/3/2019 của Chính phủ thì việc triển khai thực hiện dự án là cần thiết và phù hợp với điều kiện thực tế.

10.2. Chủ đầu tư: Văn phòng Đoàn ĐBQH - HĐND và UBND tỉnh.

10.3. Mục tiêu đầu tư: Đáp ứng yêu cầu về tổ chức Hội nghị truyền hình của các cơ quan, đơn vị cấp tỉnh trong tình hình mới và phục vụ hoạt động của việc Trung tâm Thông tin - Công báo - Tin học, Văn phòng Đoàn ĐBQH - HĐND và UBND tỉnh, góp phần tổ chức triển khai các nhiệm vụ, giải pháp trong tâm phát triển Chính phủ điện tử theo Nghị quyết số [17/NQ-CP](https://vanbanphapluat.co/nghi-quyet-17-nq-cp-2019-nhiem-vu-giai-phap-trong-tam-phat-trien-chinh-phu-dien-tu) ngày 07/3/2019 của Chính phủ.

10.4. Địa điểm thực hiện dự án: Trung tâm Thông tin - Công báo - Tin học, Văn phòng Đoàn ĐBQH - HĐND và UBND tỉnh.

10.5. Phân loại dự án: Dự án nhóm C.

10.6. Nội dung, quy mô đầu tư (dự kiến):

- Nâng cấp, cải tạo, mở rộng diện tích Trung tâm Thông tin - Công báo - Tin học, Văn phòng Đoàn ĐBQH - HĐND và UBND tỉnh.

- Đầu tư nội thất Phòng họp trực tuyến (đảm bảo khoảng 100 chỗ ngồi).

- Mua sắm bổ sung thiết bị (điều hòa, thang máy, ...).

10.7. Tổng mức đầu tư (dự kiến): 15,0 tỷ đồng.

10.8. Nguồn vốn: Ngân sách tỉnh trong giai đoạn 2016 - 2020 và giai đoạn 2021 - 2025.

Khả năng cân đối vốn: Xác định khả năng cân đối từ nguồn tăng thu, tiết kiệm chi, nguồn dự phòng ngân sách xây dựng cơ bản tập trung và các khoản bổ sung khác từ Trung ương (nếu có),... trong giai đoạn 2016 - 2020 (10,0 tỷ đồng) và đề xuất vào kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2020 (5,0 tỷ đồng).

10.9. Thời gian thực hiện dự án: Năm 2020-2021.

10.10. Hình thức đầu tư của dự án: Nâng cấp, cải tạo.

**11. Dự án Cải tạo, nâng cấp, tăng cường cơ sở vật chất Trụ sở làm việc cơ quan Tỉnh ủy:**

11.1. Dự án Cải tạo, nâng cấp, tăng cường cơ sở vật chất Trụ sở làm việc cơ quan Tỉnh ủy được HĐND tỉnh phê duyệt chủ trương đầu tư tại Nghị quyết số 165/NQ-HĐND ngày 20/8/2019; UBND tỉnh phê duyệt báo cáo nghiên cứu khả thi tại Quyết định số 4086/QĐ-UBND ngày 16/12/2019; với các nội dung chính như sau:

- Tên dự án: Cải tạo, nâng cấp, tăng cường cơ sở vật chất Trụ sở làm việc cơ quan Tỉnh ủy.

- Dự án nhóm B.

- Cấp quyết định chủ trương đầu tư dự án: Hội đồng nhân dân tỉnh.

- Chủ đầu tư: Ban QLDA ĐTXDCT dân dụng và công nghiệp tỉnh.

- Địa điểm thực hiện dự án: Trong khuôn viên Trụ sở làm việc Cơ quan Tỉnh ủy, phường Tân Giang, thành phố Hà Tĩnh.

- Tổng mức đầu tư: 81,5 tỷ đồng.

- Nguồn vốn: Ngân sách tỉnh (từ các nguồn tăng thu, tiết kiệm chi, nguồn dự phòng ngân sách xây dựng cơ bản tập trung và các khoản bổ sung khác từ Trung ương).

- Ngành, lĩnh vực, chương trình sử dụng nguồn vốn đề nghị thẩm định: Công trình dân dụng và công nghiệp.

- Thời gian thực hiện: Năm 2019 - 2021.

11.2. Tình hình thực hiện: Đến nay, dự án đã hoàn thành công tác lập, thẩm định, phê duyệt hồ sơ Thiết kế bản vẽ thi công - dự toán phần móng và phần thân Nhà làm việc 09 tầng; đang trình thẩm định Hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công - dự toán các hạng mục còn lại. Đồng thời, đã triển khai thi công hoàn thành phần móng, hoàn thành công tác lựa chọn nhà thầu, ký hợp đồng với đơn vị thi công phần thân Nhà làm việc 09 tầng.

11.3. Nội dung đề xuất điều chỉnh chủ trương đầu tư:

- Bổ sung đường dây trung thế và trạm biến áp.

- Điều chỉnh tăng tổng mức đầu tư dự án từ 81,5 tỷ đồng lên 91,3 tỷ đồng (tăng 9,8 tỷ đồng).

- Khả năng cân đối vốn phần tăng thêm (9,8 tỷ đồng): Tiếp tục cân đối, bố trí từ nguồn tăng thu, tiết kiệm chi, nguồn dự phòng ngân sách xây dựng cơ bản tập trung và các khoản bổ sung khác từ Trung ương (nếu có) trong năm 2020 và giai đoạn 2021 - 2025.

11.4. Nguyên nhân:

- Do điều chỉnh phương án kiến trúc, điều chỉnh quy hoạch tổng mặt bằng dẫn đến phát sinh chi phí của hạng mục Nhà làm việc 09 tầng (bao gồm cả việc thay đổi thiết kế điều hòa từ cục bộ sang điều hòa trung tâm), Nhà hội trường (từ cải tạo nội thất sang mở rộng quy mô).

- Bổ sung thiết kế đường dây trung thế và trạm biến áp (đã được UBND tỉnh đồng ý chủ trương sử dụng chi phí dự phòng, không làm vượt tổng mức đầu tư được duyệt tại Văn bản số 2353/UBND-XD ngày 14/4/2020).

- Chủ đầu tư và đơn vị tư vấn chưa tính toán đầy đủ, chính xác các khoản mục chi phí trong bước lập Báo cáo nghiên cứu khả thi để có phương án xử lý ở giai đoạn này; dẫn đến việc phát sinh chi phí trong bước lập hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công - dự toán.

**II. QUÁ TRÌNH TRIỂN KHAI XÂY DỰNG BÁO CÁO ĐỀ XUẤT CHỦ TRƯƠNG ĐẦU TƯ/ĐIỀU CHỈNH CHỦ TRƯƠNG ĐẦU TƯ**

- Trên cơ sở chủ trương của cấp có thẩm quyền, các cơ quan, đơn vị lập hồ sơ Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư/Điều chỉnh chủ trương đầu tư, gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính và các sở quản lý thẩm trình chuyên ngành tổ chức thẩm định nguồn vốn và khả năng cân đối vốn, thẩm định Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư theo quy định của Luật Đầu tư công, Luật Xây dựng và các quy định khác có liên quan.

- Sau khi xem xét báo cáo kết quả thẩm định và hồ sơ các dự án kèm theo, UBND tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh quyết định chủ trương đầu tư/điều chỉnh chủ trương đầu tư các dự án để triển khai thực hiện.

**III. MỘT SỐ NHIỆM VỤ TRONG BƯỚC TIẾP THEO CỦA CÁC DỰ ÁN**

**1. Các Dự án đầu tư hạ tầng kết nối trong và ngoài cụm công nghiệp *(gồm: Đường giao thông trục chính kết nối Cụm công nghiệp Yên Huy, xã Khánh Vĩnh Yên, huyện Can Lộc; Hạ tầng giao thông kết nối trong và ngoài hàng rào Cụm công nghiệp Cổng Khánh 1, thị xã Hồng Lĩnh)***: Yêu cầu các Chủ đầu tư chỉ đạo đơn vị tư vấn, các phòng chuyên môn liên quan đánh giá, tính toán khả năng chịu tải của tuyến đường phù hợp với nhu cầu sử dụng của từng Cụm công nghiệp để đưa ra giải pháp thiết kế kết cấu áo đường phù hợp.

**2. Dự án Di dời, tái định cư các hộ dân tổ dân phố Thắng Lợi và Nhân Thắng, phường Kỳ Phương, thị xã Kỳ Anh**; yêu cầu Chủ đầu tư:

- Chỉ đạo Hội đồng bồi thường, GPMB thị xã Kỳ Anh, cùng các phòng, ban liên quan tổ chức điều tra, khảo sát, đánh giá đúng hiện trạng vật kiến trúc, công trình trên đất, nguồn gốc đất và các nội dung liên quan để tổ chức áp giá đền bù theo đúng quy định.

- Tổ chức di dời kết hợp ổn định đời sống cho nhân dân tại vùng tái định cư mới, đảm bảo đáp ứng đầy đủ hạ tầng (đường, điện, nước sinh hoạt .....), thực hiện tốt công tác chuyển đổi nghề cho các hộ dân tái định cư; thực hiện tốt công tác tuyên truyền, vận động để người dân sớm hòa nhập cuộc sống mới.

**3. Dự án Cải tạo, nâng cấp Hồ sinh thái Khu di tích Ngã ba Đồng Lộc (giai đoạn 2):**

- Giao Ban QLDA ĐTXDTC dân dụng và công nghiệp tỉnh xây dựng kế hoạch, lộ trình cụ thể trong việc tổ chức triển khai các công việc; đặc biệt là phối hợp chặt chẽ với địa phương trong việc thực hiện công tác GPMB để đảm bảo tiến độ thực hiện hoàn thành dự án; đồng thời, thực hiện đầy đủ các hồ sơ, thủ tục về môi trường, đất đai, quản lý di tích lịch sử - văn hóa theo đúng quy định.

- Đối với các hạng mục hạ tầng kỹ thuật và công trình phụ trợ còn lại của Khu vực Hồ sinh thái theo quy hoạch được duyệt (tổng diện tích khoảng 1ha): Giao UBND huyện Can Lộc chủ trì, phối hợp với Ban Quản lý KDT Ngã ba Đồng Lộc, UBND thị trấn Đồng Lộc và các đơn vị có liên quan tổ chức khảo sát, lập hồ sơ Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư dự án (trong đó cần đánh giá cụ thể, xây dựng phương án GPMB đảm bảo tính chính xác, khả thi, giảm thiểu các tác động xấu về mặt xã hội), trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định để tổng hợp vào kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025.

**4. Dự án Đầu tư xây dựng công trình thay thế nguồn cấp nước thô cho Nhà máy nước Bắc Thạch Hà; Dự án Mở rộng Nhà máy nước Bắc Cẩm Xuyên cấp cho xã Cẩm Quang, huyện Cẩm Xuyên:**

- Giao Trung tâm Nước sạch và VSMT nông thôn:

+ Trên cơ sở chủ trương đầu tư được duyệt, lựa chọn hướng tuyến, quy mô đầu tư của dự án Đầu tư xây dựng công trình thay thế nguồn cấp nước thô cho Nhà máy nước Bắc Thạch Hà phù hợp đảm bảo hiệu quả trước mắt và lâu dài; đồng thời, phối hợp với các đơn vị có liên quan xem xét khả năng bổ sung phạm vi cấp nước thô cho các Nhà máy tại khu vực lân cận để nâng cao chất lượng nguồn nước.

+ Tổ chức khảo sát, lập phương án sơ bộ bồi thường, GPMB theo đúng quy định tại điểm b, Khoản 1, Điều 16, Quyết định số 07/2020/QĐ-UBND ngày 26/02/2020 của UBND tỉnh.

- Giao Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn:

+ Chủ trì, phối hợp với Công ty TNHH MTV Thủy lợi Bắc Hà Tĩnh và các đơn vị có liên quan đánh giá cụ thể các yếu tố có khả năng ảnh hưởng đến chất lượng nguồn nước của Hồ Cửa Thờ - Trại Tiểu; tham mưu cấp có thẩm quyền chỉ đạo tổ chức thực hiện các giải pháp đảm bảo chất lượng nguồn nước trước mắt và lâu dài.

+ Tham mưu cập nhật điều chỉnh các nội dung liên quan đến quy hoạch cấp nước sinh hoạt nông thôn (điều chỉnh nguồn nước thô cấp cho Nhà máy nước Bắc Thạch Hà; phạm vi cấp nước của Nhà máy nước Bắc Cẩm Xuyên) vào đồ án điều chỉnh Quy hoạch tổng thể phát triển KT - XH tỉnh Hà Tĩnh đến năm 2020, quy hoạch giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến 2050.

**5. Dự án Đầu tư nâng cấp phòng họp trực tuyến và cải tạo, nâng cấp Trụ sở làm việc Trung tâm Thông tin – Công báo – Tin học, Văn phòng Đoàn ĐBQH - HĐND và UBND tỉnh:**

Giao Văn phòng Đoàn ĐBQH - HĐND và UBND tỉnh:

- Triển khai thực hiện các giải pháp đảm bảo các hoạt động hội nghị trực tuyến của Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH, HĐND, UBND tỉnh và các đơn vị cấp tỉnh trong thời gian thực hiện dự án.

- Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông và các đơn vị liên quan khẩn trương hoàn thiện các hồ sơ, thủ tục thuê dịch vụ hội nghị truyền hình từ cấp tỉnh đến cấp xã trên địa bàn tỉnh để tổ chức triển khai thực hiện đảm bảo tính đồng bộ.

**B. BỔ SUNG DANH MỤC VÀ MỨC VỐN NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG GIAI ĐOẠN 2016 - 2020 CHO 10 DỰ ÁN**

1. Đề nghị bổ sung danh mục, hạn mức vốn ngân sách địa phương giai đoạn 2016 - 2020 cho 10 dự án nêu tại Mục I, Phần A Văn bản này Nghị quyết số 120/2018/NQ-HĐND ngày 13/12/2018 của HĐND tỉnh, với tổng hạn mức vốn bổ sung là 191,418 tỷ đồng; trong đó giai đoạn 2016 - 2020 là 84,35 tỷ đồng, đề nghị chuyển tiếp sang giai đoạn 2021 - 2025 là 107,068 tỷ đồng.

2. Đề nghị bổ sung mức vốn ngân sách địa phương giai đoạn 2016 - 2020 cho dự án Đường vào Trung tâm các xã Thạch Trung - Thạch Hạ:

2.1. Sự cần thiết bổ sung: Dự án Đường vào Trung tâm các xã Thạch Trung - Thạch được UBND tỉnh phê duyệt và phê duyệt điều chỉnh tại các Quyết định: số 867/QĐ-UBND ngày 25/3/2011, số 1833/QĐ-UBND ngày 19/6/2018, với tổng mức đầu tư là 103,672 tỷ đồng, trong đó hạn mức vốn trung hạn ngân sách địa phương được giao tại Nghị quyết số 75/2017/NQ-HĐND ngày 13/12/2017 của HDDN tỉnh là 37,66 tỷ đồng. Đến nay, dự án đã được bố trí nguồn vốn theo hạn mức 103,672 tỷ đồng (gồm ngân sách Trung ương, ngân sách tỉnh, ngân sách thành phố và các nguồn vốn khác); tuy vậy, do khó khăn trong công tác GPMB dẫn đến thời gian thực hiện kéo dài, chế độ chính sách, đơn giá trong đầu tư xây dựng, GPMB có sự thay đổi, điều chỉnh nên đến nay, khối lượng xây lắp chỉ đạt 72%.

Để tiếp tục triển khai thực hiện hoàn thành dự án; UBND tỉnh đã báo cáo Thường trực HĐND tỉnh thống nhất phương án điều chỉnh quy mô, tổng mức đầu tư (từ 103,672 tỷ đồng lên 121,559 tỷ đồng), đồng thời cho phép sử dụng nguồn điều chuyển 6,0 tỷ đồng bố trí cho dự án Củng cố nâng cấp tuyến đê Đồng Môn đoạn từ cầu Cày đến cầu Phủ thành phố Hà Tĩnh từ K11+263 đến K15+585 tại Quyết định 4103/QĐ-UBND ngày 31/12/2018 của UBND tỉnh nhưng không có khả năng giải ngân theo tiến độ dự án.

*Nội dung đề xuất bổ sung:* Bổ sung hạn mức vốn ngân sách địa phương giai đoạn 2016 - 2020 cho dự án tại Phụ lục số 02 ban hành kèm theo Nghị quyết số 75/2017/NQ-HĐND ngày 13/12/2017 của HĐND tỉnh, với tổng số vốn là 06 tỷ đồng.

*(Chi tiết theo Phụ lục đính kèm)*

**III. DANH MỤC HỒ SƠ KÈM THEO**

1. Báo cáo kết quả thẩm định Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư/điều chỉnh chủ trương đầu tư của Sở Kế hoạch và Đầu tư.

2. Tờ trình của các đơn vị được giao lập Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư/điều chỉnh chủ trương đầu tư các dự án.

3. Hồ sơ Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư/điều chỉnh chủ trương đầu tư các dự án.

4. Các tài liệu liên quan khác kèm theo.

Để đảm bảo thực hiện đúng theo quy định của pháp luật, Ủy ban nhân dân tỉnh dự thảo Nghị quyết chủ trương đầu tư và điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án đầu tư công; bổ sung danh mục, mức vốn dự án sử dụng vốn ngân sách địa phương giai đoạn 2016 - 202 (Có bản Dự thảo Nghị quyết kèm theo).

Kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, phê chuẩn./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - Thường trực Tỉnh ủy;  - Thường trực HĐND tỉnh;  - Các Đại biểu HĐND tỉnh;  - Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;  - Chánh VP UBND tỉnh;  - Sở Kế hoạch và Đầu tư;  - Trung tâm TT - CB - TH tỉnh;  - Lưu VT, TH2. | **TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  **CHỦ TỊCH**  **Trần Tiến Hưng** |

1. *Cấp nước sinh hoạt hợp vệ sinh cho khu vực nông thôn là nội dung thực hiện quan trọng trong CTMTQG Xây dựng NTM giai đoạn 2016-2020 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số Quyết định số 1600/QĐ-TTg ngày 16/8/2016; với mục tiêu đến năm 2020 có 95% dân số nông thôn được sử dụng nước sinh hoạt hợp vệ sinh. Theo đó, tại Thông tư số 04/2019/TT-BNNPTNT ngày 01/4/2019, Bộ Nông nghiệp và PTNT hướng dân thực hiện theo hướng Đầu tư xây dựng mới và sửa chữa, nâng cấp, mở rộng công trình cấp nước tập trung.* [↑](#footnote-ref-1)
2. *Tại Quyết định số 2866/QĐ-UBND ngày 01/10/2014 về việc phê duyệt Quy hoạch cấp nước sinh hoạt nông thôn tỉnh Hà Tĩnh đến năm 2020 và định hướng đến năm 2030 đặt mục tiêu phấn đấu giai đoạn 2016-2020 đảm bảo 100% người dân nông thôn được sử dụng nước hợp vệ sinh, trong đó 80% người dân được sử dụng nước đạt tiêu chuẩn. Đồng thời, tại Quyết định này thì quan điểm thực hiện quy hoạch là ưu tiên phát triển các công trình cấp nước tập trung cho vùng đặc biệt khó khăn về nguồn nước, các vùng bị ô nhiễm thuốc bảo vệ thực vật, ô nhiễm xăng dầu, vùng miền núi, vùng sâu, vùng xa, biên giới.* [↑](#footnote-ref-2)